

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Theo Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2010 của bộ trưởng Bộ tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Thiết bị
2. Tên giao dịch quốc tế: Machinco1
3. Vốn điều lệ: 31.944.160.000 đồng
4. Địa chỉ trụ sở chính: Km9 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.
5. Điện thoại: 04-38541022 Fax: 04-38542276
6. Năm báo cáo: 2010

I. Lịch sử hoạt động của công ty:

1. Những sự kiện quan trọng:

- Việc thành lập:

Công ty cổ phần Thiết bị được hình thành trên cơ sở của 2 đơn vị chủ yếu: kho Đông Anh tiền thân là kho II Đông Anh thuộc Cục thiết bị - Tổng cục vật tư và kho Phú Lãm tiền thân là tổng kho III thuộc Cục thiết bị - Tổng cục vật tư thành lập năm 1959. Trải qua mỗi thời kỳ khác nhau thì lại có sự sáp nhập, tách chuyển và đổi tên theo sự chuyển đổi của đơn vị chủ quản. Và đến tháng 7/1983 Công ty chính thức có tên gọi là Công ty Thiết bị - thuộc Liên hiệp xuất nhập khẩu vật tư – Bộ vật tư trên cơ sở sáp nhập 2 tổng kho I & II theo Quyết định số 388/VT-QĐ ngày 01/7/1983 của Bộ vật tư.

Các dấu mốc hình thành tên gọi Công ty cổ phần Thiết bị ngày nay như sau:

- 11/9/1985: Công ty có tên gọi là Công ty Thiết bị - thuộc Tổng Công ty thiết bị và phụ tùng - Bộ vật tư (theo quyết định số 414/VT-QĐ về việc đổi Liên hiệp xuất nhập khẩu vật tư thành Tổng công ty thiết bị và phụ tùng).
- 28/5/1993: Công ty có tên gọi là Công ty Thiết bị - trực thuộc Tổng Công ty Máy và phụ tùng-Bộ Thương Mại (theo quyết định số 617/TM-TCCB về việc thành lập doanh nghiệp Nhà nước).
- 23/5/2003: Công ty có tên gọi là Công ty Thiết bị - Bộ Thương Mại (theo Quyết định số 612/2003/QĐ-BTM của Bộ Thương Mại).
- **Việc chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:** Thực hiện Quyết định số 2357/QĐ-BTM ngày 14/9/2005 của Bộ Thương Mại, Công ty Thiết bị chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ 01/4/2006, theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103011186 với vốn điều lệ ban đầu là 18.000.000.000 đồng (Mười tám tỷ đồng). Sau 5

năm hoạt động đến nay vốn điều lệ của Công ty là 31.944.160.000 đồng (*Ba mươi mốt tỷ, chín trăm bốn mươi bốn triệu, một trăm sáu mươi ngàn đồng*).

- ***Đăng ký là công ty đại chúng:***

Vào tháng 6/2007 Công ty đã làm thủ tục đăng ký là công ty đại chúng và đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của một công ty đại chúng về công bố thông tin nhằm đảm bảo tính chính xác, kịp thời, minh bạch về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

- ***Các sự kiện quan trọng khác:***

Công ty được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 18.000.000.000 đồng. Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 03 lần tăng vốn điều lệ: vốn điều lệ tăng lên 24.303.000.000 đồng vào tháng 4/2007; tháng 9/2008 tăng lên 30.136.500.000 đồng và đến tháng 6/2009 Công ty tăng vốn điều lệ lên 31.944.160.000 đồng.

2. Quá trình phát triển

- ***Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:***

Kinh doanh và đại lý bán các loại máy, thiết bị lẻ, thiết bị toàn bộ phục vụ xây dựng, thi công cơ giới, sản xuất công nghiệp và nông nghiệp, phương tiện vận tải (ô tô, xe máy), phụ tùng ô tô các loại, dây chuyền sản xuất và phụ tùng, vật tư, nguyên vật liệu cho sản xuất;

Kinh doanh hàng: công nghiệp, điện, điện tử, tiêu dùng, nông sản, hải sản, phôi thép, thép thông dụng, trang thiết bị, vật tư cho ngành: điện, điện lạnh, điện tử; Kinh doanh vật tư thiết bị văn phòng, vật liệu xây dựng, hàng thủ công mỹ nghệ, hoá chất, rượu bia, nước giải khát;

Tổ chức sản xuất và gia công lắp ráp, bảo dưỡng sửa chữa các loại máy, thiết bị, phương tiện vận tải; Sản xuất, gia công và kinh doanh hàng da giày; Kinh doanh dịch vụ: nhà hàng ăn uống, khách sạn, tư vấn, cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho tàng; Đại lý xăng dầu;

Đại lý dịch vụ viễn thông;

Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh dịch vụ bất động sản bao gồm: môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản, đấu giá bất động sản, quảng cáo bất động sản, quản lý bất động sản;

Kinh doanh xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;

Vận tải hàng hoá bằng ô tô, bốc xếp và giao nhận hàng hoá;

Bán buôn thực phẩm; bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.

- ***Tình hình hoạt động:***

Công ty cổ phần Thiết bị chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ 01/4/2006, sau 5 năm hoạt động với sự cố gắng nỗ lực liên tục của Ban lãnh đạo và tập thể CBNV, Công ty đang ngày càng ổn định và phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, thể hiện bằng những nét đặc trưng chính như sau:

◆ Về công tác sản xuất kinh doanh: qua 5 năm xây dựng và phát triển, Công ty cổ phần Thiết bị đã đạt được kết quả đáng ghi nhận: tổng doanh thu của Công ty thực hiện trong 5 năm qua là 870 tỷ đồng; tổng lợi nhuận trước thuế sau 5 năm là hơn 29 tỷ đồng, tỷ lệ tăng trưởng lợi nhuận bình quân năm là 56%.

◆ Về vốn chủ sở hữu: tại thời điểm thành lập, tỷ lệ nợ dài hạn/vốn chủ sở hữu là 80% ($15,2/19=80\%$). Sau 5 năm hoạt động với kết quả kinh doanh tốt, Công ty đã bảo toàn, tích lũy, phát triển vốn, đến nay công ty không còn nợ dài hạn đồng thời vốn chủ sở hữu tăng lên 43 tỷ đồng (tăng 2,3 lần so với ban đầu).

◆ Về bộ máy nhân sự: đội ngũ lao động của Công ty thường xuyên được bồi dưỡng về nhận thức, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đến nay công ty hiện có một bộ máy tổ chức tinh gọn với 75 CBNV, trong đó 60% có trình độ Đại học và trên Đại học (thời điểm năm 2006, tỷ lệ này chỉ đạt 20%).

◆ Thu nhập bình quân người lao động luôn được duy trì ổn định, đảm bảo năm sau cao hơn năm trước, hiện tại thu nhập người lao động là 5 triệu đồng/người/ tháng, tăng 200% so với năm 2006.

◆ Lợi ích cổ đông ngày càng gia tăng, tổng giá trị cổ tức mang lại cho các nhà đầu tư sau 5 năm là 18,3 tỷ đồng.

3. Định hướng phát triển

◆ Mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Đưa thương hiệu Machinco1 trở thành một thương hiệu lớn trên thương trường;
- Tạo bước phát triển đột phá trong 5 năm tới và trở thành một doanh nghiệp vững mạnh.

◆ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Lấy hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản làm trọng tâm chiến lược để từng bước mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đa dạng hoá ngành nghề.
- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực để nâng cao tính chuyên nghiệp và khả năng cạnh tranh trong xu thế hội nhập.
- Quản trị tài chính, sử dụng linh hoạt hiệu quả nguồn vốn, liên kết hợp tác với các đối tác tài chính phục vụ cho các dự án lớn và mở rộng lĩnh vực kinh doanh.
- Xây dựng hình ảnh và phát triển thương hiệu Công ty bằng chất lượng sản phẩm, dịch vụ mang lại cho khách hàng.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Bảng 1: Một số chỉ tiêu thể hiện kết quả hoạt động trong năm 2010

ĐVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2009	% thay đổi 2010/2009
1	Tổng tài sản	78.509.967.543	46.670.106.123	168%
2	Vốn chủ sở hữu	42.985.507.962	34.343.441.947	125%
3	Vốn điều lệ	31.944.160.000	31.944.160.000	100%
4	Tổng doanh thu	110.927.422.521	43.611.631.688	254%
5	Lợi nhuận trước thuế	11.848.722.472	7.041.724.253	168%
6	Lợi nhuận sau thuế	8.875.663.683	6.387.381.108	138%
7	EPS	2.778	2.049	135%

Phân tích một số chỉ tiêu chủ yếu:

Về chỉ tiêu doanh thu: Tổng doanh thu thuần năm 2010 đạt gần 111 tỷ đồng, tăng 67 tỷ đồng so với năm 2009 (mức tăng tương đương 155%).

- Doanh thu thuần tăng chủ yếu là từ doanh thu hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá, trong năm công tác tạo nguồn hàng và tìm kiếm đối tác kinh doanh được triển khai tích cực và đã đạt được kết quả tương đối tốt với doanh thu là 89 tỷ đồng, tăng 210% so với năm 2009.
- Doanh thu hoạt động cho thuê mặt bằng kinh doanh, văn phòng, kho xưởng đạt 22 tỷ đồng, tăng 47% so với năm 2009.

Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: Lợi nhuận trước thuế đạt 11,8 tỷ đồng, tăng 4,8 tỷ đồng so với năm 2009 - mức tăng tương đương là 68% và vượt kế hoạch 18%. Kết quả của sự hoàn thành vượt trội kế hoạch lợi nhuận năm 2010 có được là do:

- Sự tăng trưởng của hoạt động cho thuê văn phòng, kho, bãi tại tất cả các khu vực, đặc biệt là khu vực Phú Lâm bởi năm 2010 là năm đầu tiên Công ty đưa mặt bằng kinh doanh của xí nghiệp Phú Hà vào khai thác cho thuê.
- Hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá trong năm qua cũng được Công ty tích cực triển khai và đạt được kết quả tương đối tốt, đóng góp chung vào việc hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

Về thu nhập của cổ đông:

Thu nhập vốn cổ phần (EPS): theo số liệu đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế của Công ty là 8 tỷ 875 triệu đồng, lãi cơ bản trên một cổ phiếu của năm 2010 là 2.778 đồng/cổ phần (tăng 36% so với năm 2009).

Về chỉ tiêu tổng tài sản, vốn chủ sở hữu:

Với kết quả kinh doanh tốt, sau nhiều năm hoạt động, Công ty đã bảo toàn, tích lũy và phát triển được nguồn vốn. Kết thúc năm 2010, Công ty có tổng tài sản là 78,5 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu là gần 43 tỷ đồng.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Vượt qua những khó khăn chung của các doanh nghiệp, tiếp nối những thành quả đã đạt được trong năm 2009, cùng với sự chỉ đạo điều hành sâu sát kịp thời của Ban lãnh đạo và sự đoàn kết, phấn đấu của toàn thể CBNV, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 của Công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu tài chính về doanh thu, lợi nhuận, thu nhập cổ đông.

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2010	Thực hiện 2010	So sánh (%)
1	Tổng doanh thu, thu nhập	120.000.000.000	110.927.422.521	92%
2	Tổng chi phí	110.000.000.000	99.078.700.049	90%
3	Lợi nhuận trước thuế	10.000.000.000	11.848.722.472	118%
4	EPS	2.348	2.778	118%

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Bước sang năm 2011, một năm đang bắt đầu với những áp lực đè nặng, một năm được dự báo có rất nhiều thách thức đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Về vấn đề lạm phát: giá cả hàng hoá có xu hướng tăng cao trên thị trường quốc tế cùng với việc điều chỉnh tăng giá một số mặt hàng thiết yếu trong nước như điện, xăng dầu, than... sẽ kéo theo áp lực tăng giá của phần lớn các hàng hoá trong nước.

Về tăng trưởng tín dụng: với việc thắt chặt chính sách tiền tệ để ổn định nền kinh tế và đề ra mục tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2011 dưới 20% (năm 2010 là gần 29,81%). Vì vậy trong năm 2011, việc huy động nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh sẽ gặp rất nhiều khó khăn.

Về vấn đề lãi suất: với mục tiêu kiềm chế lạm phát và hạn chế mức tăng trưởng tín dụng, mặt bằng lãi suất sẽ tăng cao trong thời gian tới, làm chi phí tài chính của doanh nghiệp tăng gây nên những trở ngại lớn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Về chính sách thuế đất: năm 2011 là thời điểm bắt đầu điều chỉnh thuế suất và giá thuê đất (tăng lên gấp 5 lần), do đó chi phí sử dụng đất phục vụ sản xuất kinh doanh sẽ bị tăng đột biến, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp.

Mặc dù tình hình kinh tế có nhiều khó khăn ảnh hưởng đến sự tăng trưởng của doanh nghiệp, song với mục tiêu duy trì ổn định, từng bước vững chắc phát triển đi lên, Hội đồng quản trị đặt mục tiêu hoạt động cho năm tới như sau:

- **Tổng doanh thu: 100 tỷ đồng**
- **Lợi nhuận trước thuế: 11 tỷ đồng**
- **Cổ tức: 15%**

Để thực hiện được các chỉ tiêu kế hoạch này, Hội đồng quản trị xác định định hướng hoạt động năm 2010 như sau: nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tiếp tục hoàn thiện bộ máy nhân sự, xem xét điều chỉnh các quy chế, quy định để phù hợp với tình hình hoạt động và yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty; chỉ đạo công tác kinh doanh đảm bảo hoạt động kinh doanh được an toàn, hiệu quả; trong công tác đầu tư: tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện dự án chung cư cao cấp tại Nguyễn Trãi - Thanh Xuân.

III. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

1.1. Tình hình tài sản, nguồn vốn và một số chỉ tiêu tài chính đến 31/12/2010

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2010	Năm 2009
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		44,70	71,83
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		55,30	28,17
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		45,25	26,46
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		54,75	73,54
3	Khả năng thanh toán	lần		
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn		3,16	1,1
	- Khả năng thanh toán nhanh		2,14	0,2
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản		11,30	15,08
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần		8,13	16,28
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		20,65	20,51
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	2.778	2.049

Phân tích một số chỉ tiêu chủ yếu:

- **Cơ cấu tài sản:** Năm 2009 tài sản dài hạn chiếm ưu thế 71,83%, tài sản ngắn hạn chiếm 28,17% nhưng sang năm 2010 tài sản dài hạn chỉ chiếm 44,7%, tài sản ngắn hạn 53,30%. Với mô hình kinh doanh dịch vụ vừa kinh doanh thương mại và đầu tư dài hạn thì cơ cấu tài sản như vậy là bình thường, quy mô tài sản ngắn hạn tăng giảm thất thường, phụ thuộc vào hoạt động kinh doanh thương mại và nhu cầu sử dụng vốn lưu động.
- **Cơ cấu nguồn vốn:** Vốn chủ sở hữu năm 2009 chiếm tới 73,54% sang năm 2010 vốn chủ sở hữu xuống còn 54,75% do nợ vay ngân hàng tăng 3,29 lần. Doanh nghiệp đã vay ngắn hạn để đáp ứng nhu cầu vốn lưu động trong năm.
- **Hiệu quả hoạt động kinh doanh:** điểm nổi bật nhất của năm 2009 là các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận trước thuế đều tăng mạnh. Lợi nhuận trước thuế năm 2010 đạt 11.848 triệu đồng tăng 1,68 lần so với năm 2009, lãi cơ bản trên cổ phiếu tăng 35,58% từ 2.049đ/cp lên 2.778đ/cp. Điều này chứng tỏ tình hình kinh doanh năm 2010 có sự phát triển vượt bậc so với thời kỳ trước.

1.2. Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2010

$$\text{Giá trị sổ sách 1 CP} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu - Quỹ khen thưởng phúc lợi}}{\text{Số cổ phần đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

Giá trị sổ sách của Công ty tại thời điểm 31/12/2009:

$$\text{Giá trị sổ sách 1 CP} = \frac{42.985.507.962}{3.194.416} = 13.456 \text{ đồng/CP}$$

1.3. Những thay đổi về vốn cổ đông: Không có**1.4. Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...)**

Tổng số cổ phiếu: 3.194.416 cổ phiếu (toàn bộ là cổ phiếu thường)

1.5. Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...)

Không có.

1.6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại

Số cổ phiếu đang lưu hành: 3.194.416 cổ phiếu (toàn bộ là cổ phiếu thường).

1.7. Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại

Không có

1.8. Cổ tức

Đại hội cổ đông thường niên năm 2011 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức với tỷ lệ 15%

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2010 là một năm có nhiều biến động và khó khăn đối với nền kinh tế Việt Nam: tình hình lạm phát có những diễn biến phức tạp, chỉ số giá tiêu dùng vượt lên 2 con số, lãi suất huy động của các ngân hàng tăng cao đẩy lãi suất cho vay đến mức gần 20%, tỷ giá tăng bất thường, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 6,78%, cao hơn kỳ vọng, nhưng vẫn thấp hơn mức tăng trưởng trung bình 4 năm qua là 7,015%.

Trước những thách thức và biến động đó, Công ty cổ phần Thiết bị không chỉ đứng vững mà còn hoàn thành xuất sắc mục tiêu và kế hoạch đặt ra, đánh dấu một bước phát triển vượt bậc trong suốt chiều dài hoạt động của mình. Năm 2010 - năm đầu tiên đạt lợi nhuận trước thuế ở mức 2 con số 11,8 tỷ đồng, tăng 68% so với 2010, bằng 118% kế hoạch; đồng thời đưa thu nhập người lao động lên mức 5 triệu đồng/người/tháng. Có được kết quả tốt đẹp này là nhờ đường lối chiến lược phát triển đúng đắn của Hội đồng quản trị, sự cố gắng, nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty.

Sau đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 đã được lập và kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2010 (VNĐ)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	109.215.187.450
2	Giá vốn hàng bán	89.742.648.151
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.472.539.299
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1.552.039.498
5	Chi phí tài chính	2.679.533.812

6	Chi phí bán hàng	3.682.494.911
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.914.406.973
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	11.748.143.101
9	Lợi nhuận khác	100.579.371
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11.848.722.472
11	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8.875.663.683
12	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.778

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

3.1. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Trong năm 2010, Công ty đã tiến hành những cải cách về cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý. Để phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong tình hình mới, Công ty đã thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức, rà soát, định biên lại lao động tại các bộ phận.

Cũng trong năm 2010, Công ty đã đề bạt một số cán bộ có năng lực và trình độ giữ chức vụ quan trọng tại các phòng ban; thực hiện việc điều chuyển cán bộ, bố trí vào các công việc phù hợp để tránh sự lãng phí lao động đồng thời phát huy được khả năng của người lao động.

Qua kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, hiệu quả làm việc của cán bộ cũng từng bước được nâng lên. Cùng với việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy, công ty cũng chú trọng đến công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ, gửi cán bộ đi học các khoá học ngắn hạn để bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nhân viên, phục vụ hiệu quả cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.2. Hoạt động kiểm soát

Công ty cổ phần thiết bị luôn tuân thủ đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các văn bản pháp quy có liên quan.

Để hoạt động minh bạch, hiệu quả, Ban kiểm soát của công ty luôn thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát và thẩm tra nhằm đảm bảo toàn bộ hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ, các quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Kế hoạch triển khai trong thời gian tới

Với những khó khăn đã được dự báo của nền kinh tế nói chung, để thực hiện được mục tiêu kế hoạch đề ra, Công ty sẽ tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động đảm bảo sự phát triển và tăng trưởng bền vững. Sau đây là một số kế hoạch chính sẽ triển khai trong năm 2011:

- Hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá: bám sát thị trường, mở rộng bạn hàng, ngành hàng kinh doanh đảm bảo duy trì ổn định lĩnh vực kinh doanh truyền thống của Công ty.
- Hoạt động kinh doanh dịch vụ cho thuê văn phòng, kho xưởng: hiện tại hiệu suất cho thuê tại 3 khu vực đạt mức khá cao: 100% đối với toà nhà thương mại, 95% đối với hệ thống kho xưởng. Để duy trì được tỷ lệ này, trong năm tới Công ty sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng tiện ích, nâng cấp cơ sở hạ tầng để thương hiệu Machinco1 luôn là sự lựa chọn tốt cho khách hàng có nhu cầu thuê.
- Công tác đầu tư: đầu tư kinh doanh bất động sản là trọng tâm của chiến lược phát triển Công ty, vì vậy trong thời gian tới sẽ tập trung mọi nguồn lực để triển khai thực hiện dự án chung cư cao cấp 34 tầng thuộc dự án tổ hợp thương mại Machinco1.
- Quản lý tốt chi phí, đảm bảo kinh doanh hiệu quả, mang lại lợi ích, thu nhập cho các cổ đông và có tích lũy cần thiết để mở rộng đầu tư sản xuất.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng xây dựng hình ảnh, văn hoá và thương hiệu doanh nghiệp.

IV. Báo cáo tài chính

Nội dung báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán (đính kèm theo Báo cáo này).

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập:

Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC)

- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Theo ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Thiết bị tại ngày 31/12/2010, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- **Các nhận xét đặc biệt:** Không có

2. Kiểm toán nội bộ

- Ý kiến của kiểm toán nội bộ

Công tác quản trị tài chính luôn minh bạch trong mọi hoạt động kinh doanh và quản lý tài chính. Đảm bảo tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và duy trì nguồn vốn, tạo uy tín với các ngân hàng trong việc xây dựng hạn mức tín dụng linh hoạt đáp ứng đủ

nhu cầu kinh doanh. Thực hiện kê khai và nộp ngân sách Nhà nước đầy đủ, chấp hành đúng chế độ, quy định về tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Việc tính toán, ghi chép số liệu trong công tác kế toán phản ánh trung thực, đúng chế độ, nguyên tắc sử dụng, luân chuyển và lưu trữ bảo quản đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ của chứng từ. Sổ sách kế toán tổng hợp và chi tiết được lập đầy đủ đảm bảo cho việc thực hiện ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.

Theo ý kiến của kiểm toán nội bộ, số liệu trên báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, phù hợp trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2010 của Công ty. Kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc phù hợp với các chuẩn mực chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định của pháp luật.

- **Các nhận xét đặc biệt:** Không có

VI. Các công ty có liên quan: Không có

VII. Tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức của công ty

Công ty cổ phần Thiết bị được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành. Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng theo cấu trúc chức năng phù hợp với lĩnh vực kinh doanh của Công ty, đó là kinh doanh xuất nhập khẩu, mua bán hàng hoá và kinh doanh bất động sản.

Cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Thiết bị gồm Ban điều hành và các phòng ban - đơn vị kinh doanh:

Đại hội cổ đông

Đại hội cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ công ty quy định. Theo quy định, Đại hội cổ đông có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; quyết định phương hướng sản xuất kinh doanh; tiến hành thảo luận, thông qua, bổ sung, sửa đổi Điều lệ công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu HĐQT, BKS.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa hai kỳ đại hội, đứng đầu là Chủ tịch HĐQT. HĐQT nhân danh công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp và Điều lệ công ty quy định. Hiện tại HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị gồm 05 thành viên.

Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát do ĐHCĐ bầu ra để thay mặt ĐHCĐ để kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của công ty. BKS công ty hiện tại gồm có 03 thành viên.

Ban Giám Đốc

Tổng Giám Đốc do HĐQT bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHCĐ về quản lý và điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo Nghị quyết ĐHCĐ, nghị quyết HĐQT và Điều lệ công ty. Ban Giám đốc của Công ty gồm có 03 thành viên trong đó: 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc.

Các phòng ban - đơn vị kinh doanh

Các phòng ban nghiệp vụ có chức năng tham mưu và giúp việc cho Tổng Giám Đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và theo sự chỉ đạo của Ban Giám đốc. Công ty hiện có các phòng nghiệp vụ với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a. Phòng Tổ chức hành chính

Phòng Tổ chức hành chính có nhiệm vụ quản lý điều hành công tác hành chính tổ chức của công ty; tham mưu cho Tổng Giám Đốc về tổ chức bộ máy sản xuất kinh doanh và bố trí nhân sự cho phù hợp với nhu cầu phát triển của công ty; theo dõi giải quyết mọi chính sách, chế độ cho người lao động, xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên công ty.

b. Phòng Tài chính kế toán

Phòng Tài chính kế toán có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Tổng giám đốc trong công tác quản lý tài chính và chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán trong toàn công ty nhằm mục tiêu bảo toàn và phát triển vốn, tài sản của công ty, thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước theo chế độ TCKT do nhà nước quy định; Hướng dẫn và tổ chức chấp hành các chính sách, các quy định nghiệp vụ của cấp trên, nhà nước về TCKT một cách nghiêm túc, đúng đắn kịp thời trong toàn công ty.

c. Ban thị trường

Ban thị trường có nhiệm vụ nghiên cứu chuyên sâu về thị trường bất động sản, xây dựng các dự án đầu tư để khai thác hiệu quả tài sản đất đai của Công ty.

d. Phòng kinh doanh 1

Phòng Kinh doanh 1 có nhiệm vụ quản lý đất đai, tài sản cố định của công ty, xây dựng các phương án, kế hoạch để sử dụng đất đai, tài sản công ty có hiệu quả; chủ động tìm kiếm khách hàng và theo dõi, thực hiện các hợp đồng cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi và mặt bằng kinh doanh đã được Tổng Giám đốc phê duyệt.

e. Phòng Kinh doanh 2

Phòng Kinh doanh 2 có nhiệm vụ quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh hàng hoá, xuất nhập khẩu và thương mại nội địa; xây dựng và triển khai kế hoạch kinh doanh hàng hoá, xuất nhập khẩu, thực hiện các hợp đồng kinh tế đã được Tổng Giám đốc phê duyệt.

f. Phòng Kinh doanh 3

Quản lý điều hành hoạt động kinh doanh hàng hoá, xuất nhập khẩu, chủ động tiếp thị và nghiên cứu thị trường trong và ngoài nước, chủ động tìm kiếm nguồn hàng, khách hàng. Tổ chức mua bán và quản lý có hiệu quả các loại hàng hoá: đồ điện tử, điện lạnh, gia dụng.... Xây dựng và triển khai kế hoạch kinh doanh hàng hoá, xuất nhập khẩu, thực hiện các hợp đồng kinh tế đã được Tổng Giám đốc phê duyệt.

g. Cửa hàng số 3

Quản lý điều hành hoạt động kinh doanh quần áo thời trang, giày dép,... chủ động tiếp thị và nghiên cứu thị trường, chủ động tìm kiếm nguồn hàng, khách hàng. Tổ chức mua bán và quản lý có hiệu quả các loại hàng hoá.

h. Các kho: Đông Anh và Phú Lãm

Kho là bộ phận trực thuộc công ty có chức năng nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác bảo vệ tài sản, hệ thống kho tàng của công ty; tổ chức bảo dưỡng tu bổ, sửa chữa kịp thời tài sản tại kho, giữ gìn kho tàng đảm bảo chất lượng; phối hợp với phòng kinh doanh 1 thực hiện các hợp đồng cho thuê kho tàng, nhà xưởng của công ty, chủ động tìm kiếm khách hàng nhằm khai thác hiệu quả tài sản đất đai của công ty.

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

1/ Ông Vũ Thanh Tùng - Tổng Giám Đốc công ty

Ngày sinh:	09/10/1960	
Số CMND:	012801417	
Nơi cấp:	Công an Hà nội	Ngày cấp: 9/6/2005
Quốc tịch:	Việt Nam	

Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số nhà 47, Ngõ 19, Phố Lạc Trung, Phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư vô tuyến điện
Quá trình công tác:

- 3/1983 - 2/1995: Chuyên viên Tổng công ty máy và phụ tùng
- 3/1995 - 7/1996: Chuyên viên tại Công ty thiết bị
- 8/1996 - 12/1997: Phó phòng kinh doanh xuất nhập khẩu công ty thiết bị
- 1/1998 - 10/1998: Trưởng phòng kinh doanh xuất nhập khẩu công ty thiết bị
- 11/1998 - 12/2001: Phó Giám đốc quyền Giám đốc công ty thiết bị
- 1/2002 - 3/2006: Giám đốc công ty thiết bị
- 4/2006 đến nay: Tổng Giám đốc công ty cổ phần thiết bị

2/ Ông Phạm Mạnh Kiểm - Phó Tổng Giám đốc công ty

Ngày sinh: 7/11/1963
Số CMND: 111152181
Nơi cấp: Công an Hà Tây Ngày cấp: 12/7/2004
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Xóm lẻ Mỗ Lao, Văn Mỗ, Hà Đông, Hà Tây
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
Quá trình công tác:

- 4/1984 – 3/1997: Chuyên viên kế toán Công ty thiết bị
- 3/1997 – 4/1997: Phó phòng Kế toán Công ty thiết bị
- 5/1997 – 6/1999: Trưởng phòng kế toán xí nghiệp giày Phú Hà
- 7/1999 – 12/2000: Phó phòng phụ trách phòng kế toán công ty thiết bị
- 1/2001 – 6/2002: Trưởng phòng Kế toán công ty thiết bị
- 7/2002 – 3/2006: Phó Giám đốc công ty thiết bị
- 4/2006 đến nay: Phó Tổng giám đốc công ty cổ phần thiết bị

3/ Bà Lê Thị Nam Hà – Phó Tổng Giám đốc công ty

Ngày sinh: 31/12/1960
Số CMND: 011115913
Nơi cấp: Công an Hà nội Ngày cấp: 14/9/1999
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 24 Ngõ 47 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà nội
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân lao động tiền lương
Quá trình công tác:

- 7/1983 – 3/1993: Cán bộ lao động tiền lương Công ty thiết bị
- 4/1993 – 12/2002: Phó phòng Tổ chức hành chính Công ty thiết bị
- 1/2003 – 3/2006: Trưởng phòng xuất khẩu đầu tư Công ty thiết bị
- 4/2006 – 31/12/2007: Trưởng phòng Kinh doanh 1 Công ty cổ phần thiết bị
- 1/1/2008 đến nay: Phó TGD công ty cổ phần Thiết bị

4/Bà Nguyễn Hồng Trang - Kế toán trưởng công ty

Ngày sinh: 4/8/1978
Số CMND: 011951163
Nơi cấp: Công an Hà nội Ngày cấp: 3/5/1996
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 13 A13 tập thể cơ khí điện tử - Thanh xuân bắc -Hà nội.
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:

- 4/2002 – 4/2005: Chuyên viên phòng TCKT
- 5/2005 – 3/2006: Phó phòng TCKT
- 4/2006 đến nay: Kế toán trưởng công ty cổ phần Thiết bị

3. Thay đổi Tổng giám đốc điều hành trong năm: Không có

4. Quyền lợi của Ban Giám đốc:

Được hưởng đầy đủ các khoản tiền lương, thưởng theo chế độ. Ngoài ra không có khoản thu nhập nào khác.

5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

◇ Tổng số CBCNV của công ty tại thời điểm 31/12/2010 là 75 người, trong đó:

+ Số CBCNV có trình độ Đại học và trên Đại học là: 44 người chiếm 60%

+ Cao đẳng, Trung cấp là 11 người chiếm 14%

+ Công nhân kỹ thuật là 20 người chiếm 16%

◇ Công ty cổ phần Thiết bị thực hiện nghiêm chỉnh Bộ Luật lao động của Nhà nước Việt Nam, triển khai cụ thể đến toàn thể cán bộ công nhân viên. Công ty thực hiện đúng việc nộp và thanh toán đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; bảo hiểm thất nghiệp giải quyết đầy đủ chế độ ốm đau, thai sản, chế độ nghỉ dưỡng sức phục hồi sức khỏe, v.v...theo quy định của nhà nước đối với CBCNV. Bên cạnh đó, công ty cũng quan tâm đến việc thăm hỏi hiếu hỷ chu đáo, chăm sóc y tế, ốm đau, thai sản..., tổ chức tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân dịp tết trung thu, quốc tế thiếu nhi 1-6. Mỗi năm, công ty kết hợp với công đoàn tổ chức CBCNV tham quan du lịch, nghỉ mát.

◇ Công ty luôn làm tốt công tác bảo hộ lao động, trang bị và cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động cho CBCNV làm việc trực tiếp; thực hiện nghiêm các quy định về bảo hộ lao động và các quy chế an toàn lao động, tổ chức các đợt kiểm tra an toàn phòng chống cháy nổ trong toàn công ty.

◇ Công ty bố trí hợp lý thời gian làm việc, bình quân 40 giờ/tuần đối với lao động gián tiếp và 48 giờ/tuần đối với lao động trực tiếp. Nhân viên được nghỉ lễ, tết theo quy định của Bộ luật lao động và được hưởng nguyên lương.

◇ Người lao động trong công ty được sắp xếp, bố trí vào các công việc phù hợp và có cơ chế phân phối hợp lý. Thực hiện việc chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc của nhân viên, năng lực, chức vụ, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của công ty. Công ty thực hiện chế độ nâng lương cho các trường hợp đến niên hạn và có sự quan tâm thường xuyên đến thu nhập, đời sống nhân viên. Thu nhập bình quân năm 2010 của CBCNV là 5 triệu đồng/người/tháng.

◇ Nhằm khuyến khích động viên CBCNV trong công ty hăng hái làm việc, gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách khen thưởng định kỳ sáu tháng, một năm cho các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc. Và thực hiện khen thưởng xứng đáng, kịp thời để khuyến khích động viên và phát huy tinh thần sáng kiến cải tiến, nâng cao hiệu quả trong công việc.

6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng: Không có**VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị Công ty****1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát****a. Thành viên và cơ cấu HĐQT, BKS tính đến 31/12/2010****Thành viên và cơ cấu HĐQT**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu(%)
1	Vũ Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT	795.409	24,9
2	Phạm Mạnh Kiếm	Thành viên HĐQT	116.560	3,6
3	Lê Thị Nam Hà	Thành viên HĐQT	73.721	2,3
4	Vũ Tường Vân (*)	Thành viên HĐQT	302.066	9,5
5	Nguyễn Hồng Trang	Thành viên HĐQT	43.935	1,4

(*) Bà Vũ Tường Vân là thành viên độc lập không điều hành.

Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Hoàng Thị Liên Hồng	Trưởng BKS	47.000	1,47
2	Trần Lê Trang	Thành viên BKS	18.009	0,56
3	Chu Thạch Bích (*)	Thành viên BKS	32.425	1,01

(*): Bà Chu Thạch Bích là thành viên độc lập không điều hành.

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Chủ tịch HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT.

Các cuộc họp HĐQT đã được tổ chức định kỳ và đột xuất đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty CP Thiết bị.

Trên cơ sở phân công nhiệm vụ của HĐQT đến từng thành viên, trong năm qua, Chủ tịch và các thành viên HĐQT đã tích cực triển khai, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, kịp thời thông qua và ban hành các nghị quyết, quyết định chỉ đạo đối với hoạt động kinh

doanh, góp phần quan trọng thực hiện kế hoạch hoạt động kinh doanh đảm bảo sự tăng trưởng hiệu quả, bền vững.

c. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2010, Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động cụ thể như sau:

- Thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc;
- Thực hiện công tác kiểm toán nội bộ;
- Thực hiện công tác báo cáo kết quả làm việc của Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên 2011.

d. Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

Để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty, công ty sẽ thực hiện tốt chế độ công bố thông tin, đảm bảo tính công khai và minh bạch theo đúng quy định.

e. Khoản phụ cấp đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Theo mục 4 chương VII tại Biên bản Đại hội cổ đông thành lập Công ty cổ phần Thiết bị quy định về việc chi trả phụ cấp hàng tháng cho HĐQT và BKS như sau:

- Mức phụ cấp chủ tịch HĐQT bằng 50% thu nhập bình quân người lao động (TNBQ)
- Mức phụ cấp thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát: 40% TNBQ
- Mức phụ cấp thành viên Ban kiểm soát: 30% TNBQ

Khoản phụ cấp thành viên HĐQT, BKS Công ty CP Thiết bị năm 2010

TT	Họ tên	Chức vụ	Số tiền phụ cấp 2010 (VNĐ)
1	Vũ Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT	30.466.000
2	Phạm Mạnh Kiếm	Ủy viên HĐQT	24.372.000
3	Lê Thị Nam Hà	Ủy viên HĐQT	24.372.000
4	Vũ Tường Vân	Ủy viên HĐQT	24.372.000
5	Nguyễn Hồng Trang	Ủy viên HĐQT	24.372.000
6	Hoàng Thị Liên Hồng	Trưởng BKS	24.372.000
7	Chu Thạch Bích	Thành viên BKS	18.278.000
8	Trần Lê Trang	Thành viên BKS	18.278.000
Tổng cộng			188.880.000

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn (tính đến 31/12/2010)

TT	Danh mục	Số lượng cp	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	3.194.416	100
1	Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước	236.592	7,40
	Người đại diện phần vốn Nhà nước: Ông Vũ Thanh Tùng - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thiết bị		
2	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên)	1.097.475	34,4
	Vũ Thanh Tùng (Chủ tịch HĐQT)	795.409	24,9
	Vũ Tường Vân (Thành viên HĐQT)	302.066	9,5
3	Các cổ đông khác	1.860.349	58,2
II	Cổ đông nước ngoài	0	0
	Tổng cộng	3.194.416	100

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HĐQT, BKS;
- Lưu CPTB.

**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC**

VŨ THANH TÙNG